



# 栀子花开

原调: 1 = C  $\frac{3}{4}$   
 选调: 1 = C  $\frac{3}{4}$

作词: 吴 雯  
 作曲: 吴 雯

演唱: 何 炅

Chord diagrams and guitar notation for the song "栀子花开".

Chords: C, G, Fmaj7, C, Fmaj7, G7, C, C, C, G, Fmaj7, G, Fmaj7, C, C, G, E, E, Am, Am, F, C, G, C, C.

Tablature and lyrics:

( 1 3  $\dot{1}$  | 7 6 5 | 4 5 6 | 5 0 3 | 4 5 6 |

5 - 7 | 1 - - | 0 0 0 ) ||: 3 5 3 | 2 - - |

栀 子 花 开  
 栀 子 花 开

1 1. 1 1 | 2 - - | 4 4. 4 | 5 5. 5 | 3 3 1 |

so beautiful so white 这 是 个 季 节 我 们 将 离  
 如 此 可 爱 挥 挥 手 告 别 欢 乐 和 无

2 - - | 3 3 #5 | 3 - - |  $\dot{1}$   $\dot{1}$  7 5 | 6 - 6 6 |

开 奈 难 舍 的 你 像 害 羞 的 女 孩 快 就 像  
 奈 光 阴 好 你 像 流 水 飞 快 日 日

4 4 4 | 3 0 5 5 | 2 2 2 2 | 1 0 0 | 0 0 0 :|| 5 3 5  $\dot{1}$  6 |

一 阵 清 香 们 紫 绕 的 在 我 的 心 怀 慨  
 夜 夜 将 我 们 的 青 春 灌 溉 栀 子 花 开 呀

Chord diagrams: F, G, Am, Dm, F

TAB:

1 - 0 | 1 5 7 6 5 | 6 - 0 1 | 4 4 5 6 5 | 6 - 6 6 |

开 桅 子 花 开 呀 开 像 晶 莹 的 浪 花 盛 开

Chord diagrams: G, C, C, F, G

TAB:

5 1 1 5 3 | 3 - - | 5 3 5 1 6 | 1 - 0 | 1 5 7 6 5 |

在 我 的 心 海 桅 子 花 开 呀 开 桅 子 花 开 呀

Chord diagrams: Am, Dm, F, G, C

TAB:

6 - 0 1 | 4 4 5 6 5 | 6 - 0 | 5 5 7 | 1 - - |

开 是 淡 淡 的 青 春 纯 纯 的 爱

Chord diagrams: C, G, F, C, F

TAB:

( 1 5 - | 7 5 - | 6 7 1 | 5 - 3 | 4 5 6 |

Chord diagrams: G, C, C

TAB:

5 6 7 | 1 - - | 0 0 0 ) || 1 - - | 0 0 0 ||

爱

